Dân, Dân chủ, Dân vận trong tư tưởng Hồ Chí Minh

PGS.TS BÙI ĐÌNH PHONG*

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc liên quan tới những vấn đề cơ bản, lâu dài và cấp bách về DÂN. Hồ Chí Minh có một nguyên tắc là "theo đúng đường lối nhân dân". Điều này thể hiện tập trung ở 3 nội dung cơ bản, quan trọng và xuyên suốt tư tưởng của Người về: DÂN, DÂN CHỦ, DÂN VẬN.

DÂN. Khi bàn về phạm trù "dân", Lênin cho rằng: "Khi dùng danh từ "nhân dân", Mác không thông qua danh từ ấy xóa mờ mất sự khác biệt về giai cấp; Mác đã gộp vào danh từ ấy những thành phần nhất định, có khả năng làm cách mạng đến cùng"(1). Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng một cách sáng tạo quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta. Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Hồ Chí Minh thường dùng những thuật ngữ để chỉ nhân dân như "người bản xứ", "người bản xứ bị bóc lột", "người mất nước", "người bị bóc lột". Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Hồ Chí Minh thường dùng những khái niệm "đồng bào", "quốc dân", "nhân dân", "dân". Theo Hồ Chí Minh, "Nhân dân là bốn giai cấp công, nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc và những phần tử khác yêu nước. Đó là nền tảng của quốc dân"(2). Trong di huấn của Hồ Chí Minh, chúng ta bắt gặp rất nhiều cụm từ nói đến vị trí, vai trò, quyền hành, lực lượng của dân: Nước ta là nước dân chủ; Dân là gốc; nước lấy dân làm gốc; tất cả quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân, rằng "Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân"(3). Từ chỗ đánh giá cao vai trò của dân, Hồ Chí Minh nhấn mạnh trách nhiệm của Đảng, Nhà nước trong việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân "Nước lấy dân làm gốc... Gốc có vững cây mới bền, xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân".

DÂN CHỦ. Để hiện thực hóa vai trò của dân, từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã đề ra đường lối, chính sách và kiên trì xây dựng một nhà nước thật sự dân chủ - nhà nước của dân, do dân, vì dân. Mối quan tâm hàng đầu của Người là làm cho mọi người dân hiểu nhà nước mới, chế độ mới khác nhà nước cũ, chế độ cũ ở điều quan trọng nhất là giá trị dân chủ. Dân chủ được Người giải thích ngắn gọn, súc tích là "dân làm chủ" và "dân là chủ". Khi người dân chưa hiểu dân chủ là gì thì không thể thực hành dân chủ thật sự. Phải làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ. Hiểu dân chủ tức là nhân dân có quyền lợi làm chủ và phải có nghĩa vụ làm tròn bổn phận công dân.

Tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh thể hiện trong phong cách lãnh đạo và trở thành một phẩm chất đạo đức vô cùng quý giá của Người: trước sau như một gắn bó với nhân dân, tin tưởng, quý trọng nhân dân, học hỏi quần chúng, nhân dân. Hồ Chí Minh không bao giờ coi mình cao hơn thiên hạ, đặt mình đứng trên hay đứng ngoài nhân dân. Người chỉ xem mình là "một người lính trong đội quân trùng điệp của nhân dân, vâng mệnh lệnh quốc dân ra trước mặt trận, bao giờ đồng bào cho lui thì vui lòng lui". Đứng ở đỉnh cao quyền lực nhà nước suốt 24 năm liền nhưng Hồ Chí Minh không bao giờ xử sự như một người cầm quyền. Người quan tâm tới đảng cầm quyền nhưng ít khi nói đến quyền lực của Đảng ta đối với dân, với nước. Theo

* Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh

Người, uy tín dẫn tới quyền uy của Đảng phụ thuộc vào tính đúng đắn, sáng suốt của đường lối chính trị và phẩm chất, nhân cách của cán bộ, đảng viên. Người thường đối thoại bình đẳng với mọi người, không thích dùng quyền lực, ra lệnh, lên lớp mà đến với mọi người bằng tình cảm, bằng thuyết phục và cảm hóa.

Hồ Chí Minh là người Việt Nam đầu tiên thực hành phong cách dân chủ kiểu mới mang nội dung khoa học, cách mạng, nhân văn đạt tới mức nghệ thuật. Người động viên được đông đảo nhân dân, làm chuyển biến hàng triệu người lao động bình thường thành người yêu nước, người chiến sĩ cách mạng. Người gắn chặt tư tưởng dân chủ với hoạt động cách mạng và coi tư tưởng dân chủ là một nội dung đặc biệt quan trọng trong công tác cách mạng. Trong khi vun đắp tư tưởng và phong cách dân chủ, Hồ Chí Minh đã phê phán những cán bộ thoát ly quần chúng, đè đầu cưỡi cổ dân, trở thành "quan cách mạng".

Ngày nay, cốt lõi của dân chủ xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đang xây dựng là phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên tất cả các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh. Theo Hồ Chí Minh, dân chủ xã hội chủ nghĩa được thực hiện trên ba mặt gắn bó chặt chẽ với nhau, tác động qua lại lẫn nhau là: dân quyền, dân sinh, dân trí. Nền chính trị mà Người hướng tới và xây dựng là chính trị dân quyền. Người càng quan tâm dân sinh và rất chú trọng nâng cao dân trí. Trong suốt quá trình cách mạng, Người quyết tâm và động viên toàn dân thực hiện: dân tộc độc lập, đồng thời mưu cầu tự do, hạnh phúc cho người dân. Người dạy rằng, "nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc thì tự do, độc lập cũng không có nghĩa lý gì"[4]. Vì vậy, Hồ Chí Minh rất quan tâm và coi trọng xây dựng một nhà nước mà "mọi quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân"; xây dựng một Chính phủ phục vụ dân. Là người sáng lập nhà nước dân chủ mới, Hồ Chí Minh cũng là người có công lớn nhất trong sự nghiệp lập Hiến và lập pháp. Trên cương vị Chủ tịch nước, Người đã đứng đầu Ủy ban soạn thảo Hiến pháp 1946 và Hiến pháp 1959. Theo Người, trong một nhà nước dân chủ thì dân chủ và pháp luật phải đi đôi với nhau. Pháp luật là "bà đỡ" của dân chủ, bảo đảm cho quyền tự do dân chủ của người dân được tôn trọng trong thực tế và dân chủ phải được thể chế hóa bằng Hiến pháp và pháp luật. Không thể có dân chủ ngoài pháp luật. Hồ Chí Minh coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ chính quyền thành những cán bộ thấm nhuần đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, tẩy sạch bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí và thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ hành chính, am hiểu pháp luật, thực hành tốt văn hóa ứng xử. Xây dựng pháp luật, tăng cường một nền pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo đảm việc thực hiện quyền lực của nhân dân, thực hiện công bằng xã hội, bảo vệ quyền tự do dân chủ rộng rãi của nhân dân lao động là mối quan tâm suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề đấu tranh để ngăn ngừa các tệ nạn quan liêu, chuyên quyền, tham ô, nhũng lạm, lãng phí, đặc quyền đặc lợi. Người coi đó là "những thứ giặc rất nguy hiểm, làm hư hỏng cán bộ, phá vỡ kỷ luật, kỷ cương, có thể làm ruỗng nát chế độ dân chủ từ bên trong. Nó làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí khắc khổ của cán bộ ta. Nó phá hoại đạo đức cách mạng của ta là cần, kiệm, liêm, chính".

Theo Hồ Chí Minh, chống tham ô, lãng phí, quan liêu là cách mạng, là dân chủ. Dân chủ là dựa vào lực lượng quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng. Cho nên phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu ắt phải dựa vào lực lượng quần chúng thì mới thành công. Phải động viên quần chúng, phải thực hành dân chủ, phải làm cho quần chúng hiểu rõ, làm cho quần chúng hăng hái tham gia thì mới chắc chắn thành công. Quần chúng tham gia càng đông, thành công càng đầy đủ, mau chóng. Từ trên đến dưới đồng tâm hiệp lực để thắng lợi trong phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu thì sẽ giúp chính quyền ta thành một chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh việc kết hợp cuộc đấu tranh chống các tệ nạn với việc chỉnh đốn Đảng, làm trong sạch bộ máy quản lý nhà nước. Người đặc biệt lưu ý phải làm cho

cán bộ cả gan nói, cả gan để ra ý kiến. Theo Người, dân chủ thật thà trong Đảng không gì bằng khuyên cán bộ mình mạnh dạn đề ra ý kiến và phê bình. Ngược lại, nếu cán bộ không nói năng, không đề ý kiến, không phê bình, thậm chí lại tâng bốc mình, thế là một hiện tượng rất xấu. Vì không phải họ không có gì nói, nhưng vì họ không dám nói, họ sợ. Thế là mất hết dân chủ trong Đảng. Trong Di chúc của mình, Hồ Chí Minh cho rằng "Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng".

DÂN VẬN. Thực chất công tác dân vận là xây dựng mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với dân, nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất để thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Cán bộ làm công tác dân vận là cần "óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm". Đây là một tổng kết quan trọng phản ánh quy luật của công tác dân vận trong mọi thời kỳ. Hiện nay cần phải làm sáng tỏ quy luật đó trên ba phương diện chủ yếu sau:

Một là, phải chú trọng những vấn đề lý luận về công tác dân vận. Không có lý luận cách mạng không thể có phong trào cách mạng. Cần xây dựng một ngành "Dân vận học". Hoạt động dân vận trước hết là một hoạt động về trí tuệ. Hồ Chí Minh đặt "óc nghĩ" lên hàng đầu với nghĩa như thế. Trên cơ sở nền tảng lý luận là chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và thực tiễn cách mạng, công tác dân vận đòi hỏi tính sáng tạo cao. Muốn sáng tạo phải phát huy dân chủ. Có hai yếu tố về dân chủ cần đề cập tới ở đây là: mở rộng dân chủ, phát huy tự do tư tưởng, khai thác mọi tiềm năng sáng tạo trong nghiên cứu lý luận; dân chủ trong quá trình thực hiện và triển khai công tác dân vận để khơi dậy sáng kiến của người dân. Không phải ngẫu nhiên mà mở đầu bài báo "Dân vận", Bác Hồ lại bàn đến dân chủ. Bởi vì "dân chủ là cái chìa khoá vạn năng" có thể giải quyết được mọi khó khăn, liên quan tới công tác tư tưởng, lý luận, công tác dân vận và giải quyết nhiều khó khăn ở các lĩnh vực khác. Không khơi nguồn dân chủ - dân chủ chân chính, dân chủ có kỷ cương, có lãnh đạo - không thể có công tác dân vận tốt.

Hai là, trong quy luật của công tác dân vận Bác Hồ nói đến "tai nghe", biểu hiện thái độ cầu thị, biết lắng nghe dân của mỗi cán bộ và cả hệ thống chính trị trong quá trình làm công tác dân vận. Điều đáng quan tâm là phải thật sự cầu thị nghe những ý kiến khác nhau để tìm ra chân lý. Phải có cách làm khoa học như một "nghệ thuật" phải có cái tâm, cái đức trong sáng mới nghe được ý kiến của dân, đặc biệt là loại ý kiến "nghịch", ý kiến phản biện của người dân, chân thành góp ý, phê bình cán bộ, đảng viên.

Ba là, quy luật của công tác dân vận cho thấy một phong cách nhất quán là phải đi vào thực tiễn, "từ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng", nói đi đôi với làm và phải làm gương cho quần chúng noi theo. Quan điểm của Bác Hồ về những người làm công tác dân vận là "không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh", dẫn tới "nghị quyết đầy túi áo, thông cáo đầy túi quần" mà phải "thật thà nhúng tay vào việc".

Trước cách mạng, trong kháng chiến, công tác dân vận liên quan trực tiếp tới cái sống, cái chết. Khi Đảng ta trở thành đảng cầm quyền và đặc biệt trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thời cơ, nguy cơ đan xen, vì vậy cần thấm nhuần, quán triệt sâu sắc quan điểm, tư tưởng của Hồ Chí Minh và của Đảng ta về đổi mới công tác vận động quần chúng, tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

Bởi vì Bác Hồ đã đúc kết cho những người làm công tác vận động quần chúng một chân lý:

"Dân vận kém thì việc gì cũng kém;

Dân khéo thì việc gì cũng thành công".■

---

1. V. Lênin: Toàn tập, Nxb Tiến bộ, Matxcơva, 1979, t11, tr 159.
2. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t7, tr 219.
3. Hồ Chí Minh, Sđd, t8, tr 276.
4. Hồ Chí Minh, Sđd, t4, tr 56.